

Hà Đông, ngày 24 tháng 02 năm 2022

Số: 112/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Xuân L, sinh năm 1983; trú tại: số nhà 2A, hẻm 6, ngách 1, ngõ 25 đường V, tổ dân phố 7 tập thể B, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1979; trú tại: thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các điều 55, 55, 56, 58, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự: Chị Đinh Xuân L và anh Nguyễn Thành N (Giấy chứng nhận kết hôn số 70, quyển số 01 do UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam cấp ngày 12/12/2009 không còn giá trị)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 02 con chung là: Nguyễn Nam D, sinh ngày 17/8/2011 và Nguyễn Nam K, sinh ngày 03/12/2015. Anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng Nguyễn Nam K; chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng Nguyễn Nam D cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L và anh N tạm thời chưa yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị L và anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị L và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Chị Đinh Xuân L tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện sung quỹ 150.000đ tạm ứng án phí còn lại (được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo biên lai số 9708 ngày 16/02/2022).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Mai